



PHIẾU HỌC TẬP: KHÁM PHÁ ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



Chủ đề: Thế mạnh và hạn chế của Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL)

PHẦN I: THỬ THÁCH "TINH MẮT - ĐOÁN ĐÚNG" (Đúng - Sai)

Em hãy đọc các phát biểu sau đây. Nếu phát biểu đó đúng với đặc điểm của ĐBSCL, hãy đánh dấu (X) vào cột **Đúng**, nếu không phù hợp hãy đánh dấu vào cột **Sai**.

STT	Nội dung phát biểu	Đúng	Sai
1	 ĐBSCL có diện tích đất phù sa ngọt lớn nhất cả nước, tập trung dọc sông Tiền và sông Hậu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	 Khoáng sản ở ĐBSCL rất phong phú, đặc biệt là à các loại kim loại màu và đá quý.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	 Khí hậu mang tính chất cận xích đạo, nóng ẩm quanh năm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	 Sông ngòi ngắn dốc, chế độ nước sông phức tạp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	 Tình trạng xâm nhập mặn và thiếu nước ngọt trong mùa khô.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	 Tài nguyên rừng ngập mặn ở ĐBSCL có diện tích lớn nhất nước ta.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

PHẦN II: "KẾT NỐI NGUỒN LỰC - PHÁT TRIỂN KINH TẾ" (Nối cột)

Em hãy nối Thế mạnh/Hạn chế (Cột A) với Hoạt động kinh tế tương (Cột B) để thấy được cách con người người sử dụng hợp lí tự nhiên tại đây.

Cột A: Thế mạnh & Hạn chế	Cột B: Hoạt động kinh tế / Giải pháp
1. Diện tích đất phù sa ngọt lớn, bằng phẳng. 	B. Ưu tiên thâm canh lúa gạo, hình thành vùng trọng điểm lương thực lớn nhất nước. 
2. Bờ biển dài, vùng biển rộng, ấm, nhiều bãi cá tôm. 	A. Phát triển nuôi trồng và đánh bắt thủy sản nước mặn, nước lợ. 
3. Hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt. 	C. Đẩy mạnh du lịch sinh thái miệt vườn, chợ nổi, giao thông đường thủy. 
4. Đất phèn, đất mặn chiếm diện tích lớn. 	E. Cẩn bón vôi cải tạo đất, chọn giống cây trồng chịu mặn và phát triển rừng ngập mặn. 
5. Lũ lụt định kỳ hàng năm của sông Mê Công. 	D. Chủ động sống chung với lũ, khai thác nguồn lợi thủy sản và bồi đắp phù sa. 